TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2020/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Châu, ngày 15 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 164/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (*Bảy*) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Trương Thảo L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp L, xã H, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng.

* *Bị đơn*: Anh Phạm Lĩnh S, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp L, xã H, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trương Thảo L và anh Phạm Lĩnh S cùng thống nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố quan hệ sống chung giữa hai người không phải là quan hệ vợ chồng.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống chị L và anh S có 02 người con chung tên: Trương Thành Đ, sinh ngày 01/01/2018 và Trương Thành P, sinh ngày 18/12/2019. Chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu: Trương Thành Đ và Trương Thành P cho đến khi thành niên. Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, giáo dục con cho anh S, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị L và anh S tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trương Thảo L thống nhất nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*), nhưng chị L được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tam ứng án phí, lệ phí số 0003888, ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, hoàn trả lại cho chị L số tiền thừa là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*); Anh Phạm Lĩnh S không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dan sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Đua